

Bản án số: 105/2023/DS-PT.
Ngày: 15-9-2023.
V/v Yêu cầu bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng do hành vi hành
chính gây ra

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mạnh Dũng

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Liên

Ông Nguyễn Quốc Thiện

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam: Ông Lương Quốc Phòng - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 34/2023/TLPT-DS ngày 23 tháng 6 năm 2023 về “Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do hành vi hành chính gây ra”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 15/2023/DS - ST ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 76/2023/QĐXXPT-DS ngày 23 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần P, sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Bích T, sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

- Bị đơn: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Viết T1 - Chức vụ: Công chức Văn phòng - Thống kê xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị Bích T, sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

2. Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Văn N - Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Viết T1 - Chức vụ: Công chức Văn phòng - Thống kê xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

- Người kháng cáo: nguyên đơn ông Trần P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn ông Trần P và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Trần Thị Bích T trình bày:

Ngày 11/11/2020, ông Trần P gửi đơn khiếu nại đến UBND xã T, khiếu nại về đất đai. Ngày 24/11/2020, Chủ tịch UBND xã T ban hành thông báo số 158/TB-UBND ngày 24/11/2020 với nội dung không thụ lý giải quyết khiếu nại. Sau đó, bà T là đại diện theo ủy quyền của ông Trần P gửi đơn đến UBND huyện P với nội dung yêu cầu kiểm tra, xác minh lại ranh giới đất liền kề với đất của ông Nguyễn Thanh H và yêu cầu chủ tịch UBND xã T có văn bản trả lời về việc cho rằng ông Trần P lấn chiếm đất công là dựa trên cơ sở nào.

Sau đó, UBND huyện P ban hành công văn số 60/UBND-TD ngày 21/01/2021; Công văn số 268/UBND-TD ngày 31/3/2021; Công văn số 366/UBND-TD ngày 23/4/2021, yêu cầu Chủ tịch UBND xã T kiểm tra, giải quyết, trả lời dứt điểm đơn của bà Trần Thị Bích T. Ngày 09/3/2021, UBND xã T ban hành công văn số 24/CV-UBND, về việc trả lời đơn của bà Trần Thị Bích T theo công văn số 60/UBND-TD ngày 21/01/2021 của UBND huyện P.

Ngày 08/4/2021, ông Trần P gửi đơn kiện vụ án hành chính đến Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh. Sau khi ông Trần P gửi đơn khởi kiện, ngày 07/5/2021, UBND xã T biên bản giải quyết đơn kiến nghị của ông Trần P. Sau đó ông Trần P khởi kiện vụ án hành chính

Ông Trần P cho rằng UBND xã T giải quyết đơn của ông quá thời hạn theo quy định của luật đất đai năm 2013, làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của ông. Vì vậy, ông P khởi kiện vụ án hành chính yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Chủ tịch UBND xã T công khai xin lỗi và bồi thường thiệt hại do hành vi hành chính của Chủ tịch UBND xã T gây ra là 19.021.000 đồng.

Tại bản án số 01/2022/HC-ST ngày 28/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh đã giải quyết vụ án hành chính và tách yêu cầu bồi thường thiệt hại để giải quyết bằng vụ án dân sự khác. Nay ông Trần P yêu cầu khởi kiện buộc Chủ tịch UBND xã T bồi thường thiệt hại do hành vi hành chính gây ra với số tiền tổng cộng là 23.521.000 (Hai mươi ba triệu năm trăm hai mươi một nghìn) đồng.

Bị đơn Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T do ông Nguyễn Viết T1 đại diện trình bày:

Trong quá trình giải quyết vụ án hành chính, chủ tịch UBND xã T đã thừa nhận có chậm trễ trong việc giải quyết đơn của ông Trần P. Nguyên nhân chậm trễ là phải kiểm tra, xác minh, mặt khác thời điểm đó UBND xã phải tập trung cho công tác phòng chống dịch covid-19, giải quyết hậu quả của cơn bão số 9 và U phối hợp với các ngành của huyện giải quyết 600 hộ dân bị ảnh hưởng khi giải phóng mặt bằng làm QL 40B. Chủ tịch UBND xã T nhận thấy việc giải quyết đơn của ông Trần P là chậm trễ, có lỗi. Vì vậy, chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T đã ban hành công văn số 96/UBND ngày 09/6/2022, xin lỗi ông Trần P. Tuy nhiên, ông

Trần P vẫn khởi kiện vụ án hành chính và Tòa án đã giải quyết bác đơn của ông Trần P.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại: Chủ tịch UBND xã T không chấp nhận bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của ông Trần P. Việc Chủ tịch UBND xã T giải quyết đơn quá hạn không gây ra thiệt hại như ông Trần P yêu cầu. Ông Trần P đi khiếu nại và khởi kiện là thực hiện quyền công dân. Vì vậy, đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của ông Trần P.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Bích T trình bày: Bà thống nhất với yêu cầu khởi kiện của ông Trần P và không bổ sung gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan UBND xã T do ông Nguyễn Viết T1 đại diện trình bày: Ông giữ nguyên nội dung trình bày của bị đơn và không bổ sung gì thêm.

Với nội dung như trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 15/2023/DS - ST ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam đã căn cứ vào các Điều 26, 35, 39 và 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 7 Luật Tố tụng hành chính; Căn cứ vào các Điều 584, 598 Bộ luật dân sự; Điều 7 Luật Trách nhiệm bồi thường Nhà nước; Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần P về việc “yêu cầu Chủ tịch UBND xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do hành vi hành chính gây ra” với số tiền 23.521.000 (*Hai mươi ba triệu năm trăm hai mươi một nghìn*) đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/5/2023, nguyên đơn ông Trần P có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm: Thẩm phán được phân công trực tiếp giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về việc thụ lý vụ án, về thời hạn giải quyết vụ án, về việc chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nghiên cứu để tham gia xét xử. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Trần P, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 15/2023/DS - ST ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, giữ nguyên kháng cáo, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét toàn bộ bản án sơ thẩm.

[2] Xét kháng cáo của nguyên đơn ông Trần P thì thấy:

[2.1] Ngày 11/11/2020, ông Trần P gửi đơn khiếu nại đến UBND xã T, khiếu nại về đất đai. UBND xã T giải quyết đơn của ông Trần P quá thời hạn nên ông Trần P khởi kiện vụ án hành chính buộc Chủ tịch UBND xã T công khai xin lỗi và bồi thường thiệt hại do hành vi hành chính của Chủ tịch UBND xã T gây ra với số tiền 19.021.000 đồng. Tại Bản án số 01/2022/HC-ST ngày 28/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh và Bản án số 02/2023/HC-PT ngày 24/02/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã giải quyết vụ án hành chính và tách yêu cầu bồi thường thiệt hại để giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[2.2] Theo đơn khởi kiện, ông Trần P yêu cầu chủ tịch UBND xã T bồi thường thiệt hại do hành vi hành chính giải quyết đơn quá hạn gây ra với số tiền là 23.521.000 (*Hai mươi ba triệu năm trăm hai mươi một nghìn*) đồng. Các khoản chi phí ông P yêu cầu gồm: Tiền xăng xe đi lại, tiền công mất thu nhập, tiền ăn uống, tiền gửi bưu điện các thủ tục khiếu nại, khởi kiện tại cơ quan hành chính nhà nước.

[2.3] Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của ông Trần P thì thấy:

Các khoản yêu cầu bồi thường của ông P là các chi phí cho việc khiếu nại và khởi kiện vụ án hành chính gồm: Tiền xăng xe đi lại, tiền công mất thu nhập, tiền ăn uống, tiền gửi bưu điện các thủ tục khiếu nại, khởi kiện tại cơ quan hành chính nhà nước. Việc ông Trần P khiếu nại và khởi kiện vụ án hành chính đối với Chủ tịch UBND xã T tại các cơ quan hành chính nhà nước là thực hiện quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của pháp luật. Pháp luật không có quy định đương sự khiếu nại, khởi kiện vụ án hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước được bồi thường các khoản chi phí cho việc khiếu nại, khởi kiện.

Ông Trần P khởi kiện Chủ tịch UBND xã T giải quyết đơn quá thời hạn gây ra thiệt hại nhưng ông không chứng minh được thiệt hại phát sinh từ hành vi hành chính giải quyết đơn quá thời hạn của Chủ tịch UBND xã T. Tại cấp phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Trần Thị Bích T có giao nộp tài liệu, chứng cứ vào ngày 28/8/2023. Trong các tài liệu, chứng cứ này bà T bổ sung thêm 03 đơn thuốc các ngày 12.5.2023, ngày 01.08.2023 và 25.8.2023 của Trung Tâm y tế huyện N đã kê đơn cho bà Trần Thị Bích T với chẩn đoán rối loạn tiền đình kèm theo phiếu xét nghiệm huyết học của Trung Tâm y tế huyện N. Tuy nhiên bà Trần Thị Bích T không chứng minh được mối quan hệ nhân quả giữa các thiệt hại này với hành vi giải quyết đơn quá hạn của Chủ tịch UBND xã T gây ra, nên cấp phúc thẩm không có cơ sở xem xét.

[2.4] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Trần P, giữ nguyên bản án sơ thẩm theo như đề nghị của Kiểm sát viên.

[3] *Về án phí:*

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần P phải chịu án phí đối với yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận theo quy định của pháp luật.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm nên nguyên đơn ông Trần P phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Trần P, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 15/2023/DS - ST ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39 và 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 7 Luật Tố tụng hành chính; Căn cứ vào các Điều 584, 598 Bộ luật dân sự; Điều 7 Luật Trách nhiệm bồi thường Nhà nước; Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần P về việc “yêu cầu Chủ tịch UBND xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do hành vi hành chính gây ra” với số tiền 23.521.000 (*Hai mươi ba triệu năm trăm hai mươi một nghìn*) đồng.

2. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần P phải chịu 1.176.000 (*Một triệu một trăm bảy mươi sáu nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Trần P phải chịu án phí dân sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010655 ngày 01/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (15/9/2023).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- TAND huyện Phú Ninh;
- Chi cục THADS huyện Phú Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trần Mạnh Dũng

